

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN HB**  
**TỈNH BẠC LIÊU**  
**Số:80/2020/QĐST-DS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*HB, ngày 15 tháng 07 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 07 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2020/TLST - DS ngày 18 tháng 02 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng K

Địa chỉ: 40-42-44 PHT, Phường VTV, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A, chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hoàng V, chức vụ: giám đốc, theo nội dung ủy quyền tại Quyết định số 1795/UQ-NHKL ngày 20/8/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng K

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Quốc S, chức danh: Phó phòng KHCN-KHDN, Ngân hàng K- Chi nhánh Bạc Liêu (giấy ủy quyền đề ngày 20/8/2019)

- Đồng bị đơn: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1953

và bà Võ Thị T, sinh năm 1957

Cùng địa chỉ: Ấp AN, xã VMB, huyện HB, Bạc Liêu

Người đại diện theo ủy quyền của ông P: Bà Võ Thị T, sinh năm 1957

Địa chỉ: Ấp AN, xã VMB, huyện HB, Bạc Liêu

(Văn bản ủy quyền đề ngày 18/6/2020)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Ái D, sinh năm 1991

2. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1988

3. Nguyễn Bé K, sinh năm 1984

4. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Ấp AN, xã VMB, huyện HB, Bạc Liêu

Người đại diện theo ủy quyền của chị D, anh B, K, Th: Bà Võ Thị T, sinh năm

1957

Địa chỉ: Ấp AN, xã VMB, huyện HB, Bạc Liêu

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Ông Nguyễn Văn P và Võ Thị T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng K số tiền tính đến ngày 07/7/2020 là 669.969.127 đồng (Sáu trăm sáu mươi chín triệu chín trăm sáu mươi chín nghìn một trăm hai mươi bảy đồng).

Kể từ ngày 08/7/2020, ông P, bà T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng K cho vay thì lãi suất mà ông P, bà T vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng K cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng K.

Trường hợp ông P, bà T không thanh toán được nợ thì Ngân hàng K có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là giá trị quyền sử dụng đất số 0 629725, loại đất : Đất trồng lúa tọa lạc tại ấp AN, ấp B Minh, xã VMB, huyện Vĩnh Lợi (nay là huyện HB) tỉnh Bạc Liêu. Diện tích: 20.475,7m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 259-1,107,111-2, tờ bản đồ số 07,08, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện VL (nay là huyện HB) cấp ngày 03/7/2000.

2.2. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông P, bà T tự nguyện chịu toàn bộ. Ngân hàng K đã dự nộp xong. Ông P, bà T có trách nhiệm hoàn lại cho Ngân hàng K số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng)

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Nguyễn Văn P và bà Võ Thị T phải chịu 7.699.691 đồng, Ngân hàng K phải chịu 7.699.691 đồng. Ngân hàng K đã dự nộp 13.426.960 đồng tại biên lai thu số 0005981 ngày 18/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HB, tỉnh Bạc Liêu được đối trừ, Ngân hàng K được hoàn lại 5.727.269 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**ĐỖ NGỌC DIỄM**